

Số: 67 /2026/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 09 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật các dự án đầu tư công, dự án sử dụng chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước, vốn ngân sách nhà nước khác không thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15 và Luật số 135/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 19/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật các dự án đầu tư công, dự án sử dụng chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước, vốn ngân sách nhà nước khác không thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật các dự án đầu tư công, dự án sử dụng chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước, vốn

ngân sách nhà nước khác không thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 10 năm 2026.
2. Quyết định số 79/2025/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La quy định quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã quyết định đầu tư hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Tổ chức thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TTHĐND tỉnh (b/c);
- Cơ quan UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản & TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Như Điều 3;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh (LĐVP; CVCK);
- Báo và Phát thanh - Truyền hình Sơn La;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu VT, THKT. Tuần03b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Việt

**QUY ĐỊNH**

Quy định quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật các dự án đầu tư công, dự án sử dụng chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước, vốn ngân sách nhà nước khác không thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư
(Ban hành kèm theo Quyết định số 67 /2026/QĐ-UBND)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết điểm b khoản 4 Điều 73 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng *(sau đây viết tắt là Nghị định số 217/2026/NĐ-CP)* về quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật các dự án đầu tư công, dự án sử dụng chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước, vốn ngân sách nhà nước khác không thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án đầu tư công, dự án sử dụng chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước, vốn ngân sách nhà nước khác không thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư.

Điều 3. Quy trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng

1. Đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư

a) Trường hợp cơ quan chủ trì thẩm định đồng thời là cơ quan chuyên môn về xây dựng *(cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm định đồng thời các nội dung của cơ quan chuyên môn về xây dựng và các nội dung của người quyết định đầu tư)*, quy trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng thực hiện theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP;

b) Trường hợp cơ quan chủ trì thẩm định độc lập với cơ quan chuyên môn về xây dựng *(cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thẩm định nội dung của cơ quan chuyên môn về xây dựng; cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm định các nội dung của người*

quyết định đầu tư), cơ quan chuẩn bị dự án gửi đồng thời hồ sơ đến cơ quan chuyên môn về xây dựng có thẩm quyền và cơ quan chủ trì thẩm định để tổ chức thẩm định theo quy định.

Quy trình thẩm định tại cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo quy trình thẩm định quy định tại Điều 36 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP. Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm thẩm định các nội dung của người quyết định đầu tư, đồng thời tổng hợp nội dung thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trình người quyết định đầu tư phê duyệt dự án. Thời gian thực hiện tại cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả thẩm định và bản vẽ đóng dấu thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành.

2. Đối với dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư

Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thẩm định các nội dung của cơ quan chuyên môn về xây dựng và các nội dung của người quyết định đầu tư theo thẩm quyền, quy trình thẩm định theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP.

Điều 4. Quy trình thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng

Quy trình thực hiện thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng tại cơ quan chủ trì thẩm định được thực hiện tương tự như quy trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng quy định tại Điều 36 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP, cụ thể:

1. Cơ quan chuẩn bị dự án nộp hồ sơ trình thẩm định đến cơ quan chủ trì thẩm định, nhận kết quả thực hiện thủ tục theo một trong các hình thức sau:

a) Trực tiếp tại Bộ phận Một cửa;

b) Thông qua dịch vụ bưu chính.

2. Bộ phận tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra, tiếp nhận hoặc từ chối tiếp nhận hồ sơ theo quy định, văn bản từ chối tiếp nhận phải nêu rõ lý do. Hồ sơ trình thẩm định bị từ chối tiếp nhận trong các trường hợp sau:

a) Trình thẩm định không đúng với thẩm quyền của cơ quan chủ trì thẩm định;

b) Không thuộc đối tượng phải thẩm định tại cơ quan chủ trì thẩm định theo quy định;

c) Hồ sơ trình thẩm định không hợp lệ theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc sau khi tiếp nhận hồ sơ trình thẩm định, cơ quan chủ trì thẩm định có trách nhiệm:

a) Xem xét, gửi một lần văn bản yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ trình thẩm định bằng văn bản đến cơ quan chuẩn bị dự án;

b) Có văn bản từ chối tiếp nhận thẩm định trong trường hợp xác định nội dung trong hồ sơ trình thẩm định khác với nội dung nêu tại Tờ trình thẩm định dẫn đến việc từ chối thẩm định quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều này.

4. Trong quá trình thẩm định, cơ quan chủ trì thẩm định có quyền tạm dừng thẩm định (*không quá 01 lần*) và có văn bản gửi cơ quan chuẩn bị dự án về các lỗi, sai sót về thông tin, số liệu trong nội dung hồ sơ dẫn đến không thể đưa ra kết luận thẩm định.

5. Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của cơ quan chủ trì thẩm định theo quy định tại điểm a khoản 3 và khoản 4 Điều này (*không kể thời gian do các lý do bất khả kháng*), nếu cơ quan chuẩn bị dự án không thực hiện việc khắc phục, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu thì cơ quan chủ trì thẩm định dừng việc thẩm định. Cơ quan chuẩn bị dự án nhận lại hồ sơ trình thẩm định theo một trong các hình thức quy định tại khoản 1 Điều này. Trường hợp cơ quan chuẩn bị dự án nộp lại hồ sơ sau khi bổ sung, hoàn thiện theo yêu cầu, thời hạn thẩm định được tính lại từ đầu theo quy định.

6. Cơ quan chủ trì thẩm định được thuê tổ chức, cá nhân có chuyên môn phù hợp tham gia thẩm định. Chi phí thuê tổ chức, cá nhân tham gia thẩm định được tính trong chi phí chuẩn bị đầu tư và do cơ quan chuẩn bị dự án hoặc chủ đầu tư chi trả.

7. Việc đóng dấu hồ sơ thiết kế xây dựng tại Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và trả kết quả được thực hiện theo quy định tại khoản 8 Điều 36 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP.

8. Việc lưu trữ hồ sơ sau khi có kết quả thẩm định được quy định tại khoản 9 Điều 36 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP.

Điều 5. Quy trình điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng

Đối với trường hợp phải điều chỉnh chủ trương đầu tư, việc thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng thực hiện tương tự theo quy định tại Điều 3 Quy định này sau khi đã thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư.

Ngoài các trường hợp phải điều chỉnh chủ trương đầu tư, việc điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng thực hiện như sau:

1. Đối với trường hợp điều chỉnh dự án có thay đổi các nội dung quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 40 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP, quy trình điều chỉnh thực hiện như sau:

a) Chủ đầu tư có Tờ trình gửi cơ quan chủ trì thẩm định xem xét, trình người quyết định đầu tư cho chủ trương điều chỉnh;

b) Cơ quan chủ trì thẩm định xem xét nội dung điều chỉnh, trường hợp nội dung điều chỉnh phù hợp, trình người quyết định đầu tư cho chủ trương điều chỉnh;

c) Người quyết định đầu tư ban hành văn bản cho chủ trương điều chỉnh;

d) Chủ đầu tư tổ chức lập hồ sơ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng trình cơ quan thẩm định xem xét, tổ chức thẩm định theo quy trình thẩm định tại Điều 3 Quy định này;

đ) Người quyết định đầu tư ban hành quyết định phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng.

2. Đối với trường hợp chỉ điều chỉnh hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, điều chỉnh cơ cấu các khoản mục chi phí bao gồm cả chi phí dự phòng nhưng không làm tăng tổng mức đầu tư được duyệt, nội dung điều chỉnh không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, chủ đầu tư tự thực hiện điều chỉnh, thẩm định, phê duyệt và chịu trách nhiệm đối với nội dung điều chỉnh, đồng thời gửi quyết định phê duyệt điều chỉnh đến người quyết định đầu tư, cơ quan thẩm định để theo dõi, quản lý.

Điều 6. Quy trình điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng

Đối với trường hợp phải điều chỉnh chủ trương đầu tư, việc thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng thực hiện tương tự theo quy định tại Điều 4 Quy định này sau khi đã thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư.

Ngoài các trường hợp phải điều chỉnh chủ trương đầu tư, việc điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng được quy định như sau:

1. Đối với các trường hợp điều chỉnh dự án có thay đổi các nội dung quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 40 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP; quy trình điều chỉnh thực hiện như sau:

a) Chủ đầu tư có Tờ trình gửi cơ quan chủ trì thẩm định xem xét, trình người quyết định đầu tư cho chủ trương điều chỉnh;

b) Cơ quan chủ trì thẩm định xem xét nội dung điều chỉnh, trường hợp nội dung điều chỉnh phù hợp, trình người quyết định đầu tư cho chủ trương điều chỉnh;

c) Người quyết định đầu tư ban hành văn bản cho chủ trương điều chỉnh;

d) Chủ đầu tư tổ chức lập hồ sơ điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, trình cơ quan chủ trì thẩm định xem xét, tổ chức thẩm định;

đ) Cơ quan chủ trì thẩm định tổ chức thẩm định, trình người quyết định đầu tư phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (*quy trình thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật thực hiện theo Điều 4 Quy định này*);

e) Người quyết định đầu tư ban hành quyết định phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng.

2. Đối với trường hợp chỉ điều chỉnh hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, điều chỉnh cơ cấu các khoản mục chi phí bao gồm cả chi phí dự phòng nhưng không làm tăng tổng mức đầu tư được duyệt, nội dung điều chỉnh không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, chủ đầu tư tự thực hiện điều chỉnh, phê duyệt và chịu trách nhiệm đối với nội dung điều chỉnh, đồng thời gửi quyết định phê

duyet điều chỉnh đến người quyết định đầu tư, cơ quan thẩm định để theo dõi, quản lý.

Điều 7. Quy trình phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng

1. Cơ quan chủ trì thẩm định có trách nhiệm tổng hợp các nội dung theo quy định tại khoản 8 Điều 31 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP trình người quyết định đầu tư phê duyệt dự án, quyết định đầu tư xây dựng.

2. Người quyết định đầu tư phê duyệt dự án theo Mẫu số 09 (*đối với Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng*), Mẫu số 10 (*đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng*) Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 217/2026/NĐ-CP.

3. Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ trình phê duyệt theo quy định, người quyết định đầu tư xem xét, quyết định phê duyệt dự án.

4. Việc phê duyệt điều chỉnh dự án thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều này.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp: Thực hiện quyền và trách nhiệm của người quyết định đầu tư theo quy định tại Điều 39 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15.

2. Sở Xây dựng

a) Hướng dẫn về hồ sơ trình thẩm định, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và các nội dung khác có liên quan, đảm bảo điều kiện để trình thẩm định tại cơ quan chủ trì thẩm định;

b) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng đảm bảo đúng quy định của pháp luật, phát huy hiệu quả đầu tư;

c) Chủ trì tổng hợp, xây dựng báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Bộ Xây dựng trước ngày 15 tháng 12 hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu về công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh: Báo cáo định kỳ về tình hình thẩm định dự án đầu tư xây dựng theo thẩm quyền quản lý gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Xây dựng*) trước ngày 10 tháng 12 hằng năm để tổng hợp, báo cáo Bộ Xây dựng theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Đảm bảo các nguồn lực và điều kiện cần thiết để cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện tốt nhiệm vụ thẩm định dự án đầu tư xây dựng theo đúng quy định của pháp luật;

b) Chủ động kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong việc thực hiện nhiệm vụ thẩm định dự án đầu tư xây dựng của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã;

c) Báo cáo định kỳ về tình hình thẩm định dự án đầu tư xây dựng do cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Xây dựng*) trước ngày 10 tháng 12 hằng năm để tổng hợp, báo cáo Bộ Xây dựng theo quy định.

5. Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã: Thực hiện thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng theo đúng thẩm quyền, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

6. Các chủ đầu tư

a) Thực hiện lập, trình thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng đảm bảo tuân thủ theo đúng quy trình được phê duyệt;

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và người quyết định đầu tư đối với các nội dung do mình thực hiện;

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Xây dựng xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.